

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Danh mục cơ sở dữ liệu chuyên ngành
ưu tiên triển khai năm 2026**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Kế hoạch công tác năm 2026 của Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh Khánh Hòa ban hành theo Kế hoạch số 06-KH/BCĐ ngày 27/01/2026;

Căn cứ Kế hoạch số 1489/KH-UBND ngày 23/01/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa triển khai nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa năm 2026;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Khánh Hòa tại Tờ trình số 721/TTr-SKHCN ngày 04 tháng 02 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Danh mục cơ sở dữ liệu chuyên ngành ưu tiên triển khai năm 2026.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Khoa học và Công nghệ:

a) Theo dõi, hỗ trợ các cơ quan, đơn vị chủ trì trong việc xây dựng, cập nhật, quản lý, khai thác sử dụng các cơ sở dữ liệu chuyên ngành.

b) Tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh, bổ sung Danh mục cơ sở dữ liệu chuyên ngành ưu tiên triển khai năm 2026 cho phù hợp khi có thay đổi trong quá trình thực hiện.

2. Các cơ quan, đơn vị có cơ sở dữ liệu thuộc Danh mục cơ sở dữ liệu chuyên ngành ưu tiên triển khai năm 2026:

a) Tổ chức xây dựng, quản lý, cập nhật và khai thác hiệu quả các cơ sở dữ liệu chuyên ngành thuộc phạm vi quản lý; bảo đảm kết nối, chia sẻ dữ liệu với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu dùng chung theo quy định.

b) Chủ trì rà soát các cơ sở dữ liệu bảo đảm phù hợp, đồng bộ với các cơ sở dữ liệu thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ, ngành; đề xuất nội dung cập nhật, điều chỉnh, bổ sung Danh mục cơ sở dữ liệu chuyên ngành của tỉnh và gửi Sở Khoa học và Công nghệ tổng hợp.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Cơ quan UBMTTQVN tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- VPUB: LĐ, các phòng, ban, trung tâm;
- Lưu: VT, KGVX. NNN

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thanh Hà

Phụ lục

DANH MỤC CƠ SỞ DỮ LIỆU CHUYÊN NGÀNH ƯU TIÊN TRIỂN KHAI NĂM 2026

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2026 của UBND tỉnh Khánh Hòa)

STT	Tên CSDL chuyên ngành	Thuộc lĩnh vực	Mô tả tóm tắt thông tin về CDSL	Quy mô CSDL	Phạm vi, đối tượng sử dụng chính	Đơn vị trực tiếp quản lý	Phương án thực hiện			Thời gian hoàn thành	Ghi chú
							Tạo lập mới	Thu thập, tích hợp từ các hệ thống khác	Chuyển đổi từ nguồn sẵn có		
1. Sở Xây dựng											
1.1	CSDL quản lý, giám sát đào tạo lái xe và chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ.	Quản lý vận tải	Cơ sở đào tạo lái xe; Cung cấp dữ liệu quản lý khóa học, học viên và kết quả đào tạo; chia sẻ và tiếp nhận dữ liệu giữa cơ sở đào tạo và Sở Xây dựng quản lý đào tạo; Quản lý thông tin khóa học, Quản lý hồ sơ học viên, Quản lý kết quả đào tạo, Cấp giấy xác nhận hoàn thành khóa đào tạo, kết quả xác nhận hoàn thành khóa đào tạo, danh sách xe tập lái, giáo viên	Lớn	Toàn quốc, Bộ Xây dựng, Sở Xây dựng, các cơ sở đào tạo lái xe	Sở Xây dựng	X			9/2026	
1.2	CSDL quản lý, sát hạch cấp chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản	Bất động sản	Thu thập, quản lý hồ sơ đăng ký dự thi, dữ liệu kỳ thi, ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm phục vụ công tác tổ chức thi sát hạch, chứng chỉ Môi giới bất động sản; sẵn sàng kết nối chia sẻ dữ liệu khi có yêu cầu	Vừa	Trong địa bàn tỉnh; Bộ Xây dựng, Sở Xây dựng, Công dân	Sở Xây dựng	X			6/2026	
2. Sở Khoa học và Công nghệ											
2.1	CSDL ngân sách dự án, nhiệm vụ hoạt động ứng dụng	Chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ	Quản lý ngân sách cấp cho dự án, nhiệm vụ hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin của cơ quan nhà nước thuộc hệ	Vừa	Cơ quan nhà nước thuộc hệ thống chính trị tỉnh Khánh	Sở Khoa học và Công nghệ	X			6/2026	

STT	Tên CSDL chuyên ngành	Thuộc lĩnh vực	Mô tả tóm tắt thông tin về CDSL	Quy mô CSDL	Phạm vi, đối tượng sử dụng chính	Đơn vị trực tiếp quản lý	Phương án thực hiện			Thời gian hoàn thành	Ghi chú
							Tạo lập mới	Thu thập, tích hợp từ các hệ thống khác	Chuyển đổi từ nguồn sẵn có		
	công nghệ thông tin	thông tin	thống chính trị tỉnh Khánh Hòa		Hòa						
2.2	CSDL về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng	Tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng	- Cơ sở dữ liệu về TCĐLCL được xây dựng, cập nhật nhằm cung cấp, chia sẻ, đầy đủ, chính xác, kịp thời các thông tin về hoạt động TCĐLCL, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước, phục vụ hiệu quả hoạt động sản xuất, kinh doanh của người dân, doanh nghiệp;	Lớn	Sở ban ngành, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, cơ quan Trung ương	Sở Khoa học và Công nghệ	X			9/2026	
2.3	CSDL bưu chính	Bưu chính	Quản lý dữ liệu doanh nghiệp bưu chính	Nhỏ	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	X	X (trường hợp tích hợp, nâng cấp hệ thống GIS)		6/2026	
2.4	CSDL văn bản quy phạm pháp luật ngành khoa học công nghệ	Văn bản quy phạm pháp luật	Quy định pháp luật trong hoạt động quản lý nhà nước ngành khoa học công nghệ	Nhỏ	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	X			6/2026	
2.5	CSDL nhiệm vụ KH&CN	Quản lý KH&CN	Quản lý các nhiệm vụ KH&CN sử dụng NSNN tỉnh Khánh Hòa (đang triển khai, nghiệm thu, đăng ký KQ, giao quyền)	Vừa	Phục vụ công tác quản lý của cơ quan nhà nước thuộc hệ thống chính trị tỉnh Khánh Hòa	Sở Khoa học và Công nghệ			X	6/2026	
2.6	CSDL nhân lực KH&CN	Quản lý KH&CN	Quản lý thống kê các tổ chức KH&CN, doanh nghiệp	Vừa	Phục vụ công tác quản lý	Sở Khoa học và Công nghệ			X	6/2026	

STT	Tên CSDL chuyên ngành	Thuộc lĩnh vực	Mô tả tóm tắt thông tin về CDSL	Quy mô CSDL	Phạm vi, đối tượng sử dụng chính	Đơn vị trực tiếp quản lý	Phương án thực hiện			Thời gian hoàn thành	Ghi chú
							Tạo lập mới	Thu thập, tích hợp từ các hệ thống khác	Chuyển đổi từ nguồn sẵn có		
			KH&CN, chuyên gia KH&CN		của cơ quan nhà nước thuộc hệ thống chính trị tỉnh Khánh Hòa	Công nghệ					
3. Sở Dân tộc và Tôn giáo											
3.1	CSDL Tôn giáo	Tôn giáo	- Cơ sở tôn giáo; - Chức sắc, chức việc, nhà tu hành; - Tín đồ.	Lớn	Cơ quan Nhà nước	Sở Dân tộc và Tôn giáo	X			9/2026	
3.2	CSDL công tác dân tộc	Dân tộc	- Ngôn ngữ, chữ viết - Thành phần dân tộc; - Đặc trưng văn hóa dân tộc; - Người có uy tín; - Chính sách dân tộc; - Điều tra kinh tế - xã hội.	Lớn	Cơ quan Nhà nước	Sở Dân tộc và Tôn giáo	X			9/2026	
4. Sở Nội vụ											
4.1	CSDL người lao động	Lao động, việc làm	Quản lý dữ liệu người lao động đang làm việc; người lao động thất nghiệp phục vụ thông tin thị trường lao động, xây dựng chính sách việc làm, phục vụ doanh nghiệp, cơ quan sử dụng lao động, người lao động có nhu cầu khai thác, sử dụng dữ liệu.	Vừa	Người lao động; cơ quan quản lý nhà nước về lao động, việc làm; UBND cấp xã	Sở Nội vụ	X			9/2026	
4.2	CSDL tổ chức, bộ máy	Tổ chức, Biên chế	Quản lý dữ liệu về tổ chức, bộ máy phục vụ công tác quản lý nhà nước về tổ chức, bộ máy	Vừa	Cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp	Sở Nội vụ	X			9/2026	

STT	Tên CSDL chuyên ngành	Thuộc lĩnh vực	Mô tả tóm tắt thông tin về CDSL	Quy mô CSDL	Phạm vi, đối tượng sử dụng chính	Đơn vị trực tiếp quản lý	Phương án thực hiện			Thời gian hoàn thành	Ghi chú
							Tạo lập mới	Thu thập, tích hợp từ các hệ thống khác	Chuyển đổi từ nguồn sẵn có		
					công lập						
4.3	CSDL thi đua, khen thưởng	Thi đua – Khen thưởng	Quản lý dữ liệu về thi đua, khen thưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương của tỉnh	Vừa	Cá nhân, tổ chức	Sở Nội vụ	X			9/2026	
5. Sở Tài chính											
5.1	CSDL giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa	Tài chính – Ngân sách (Đầu tư công)	Hệ thống thông tin theo dõi, phục vụ công tác đánh giá tình hình thực hiện giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa đảm bảo nâng cao hiệu năng, tính an toàn, sẵn sàng của hệ thống; nâng cao hiệu quả tác nghiệp, xử lý, tổng hợp, thống kê, báo cáo trong công tác hiệu quả quản lý và giám sát vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa	Vừa	Cấp tỉnh, cấp xã/phường/đặc khu	Sở Tài Chính	X	X		3/ 2026	
5.2	CSDL các dự án ngoài ngân sách, góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế của tỉnh	Đầu tư ngoài ngân sách	Hệ thống thông tin tập trung phục vụ giám sát, đánh giá toàn diện các dự án đầu tư ngoài ngân sách trên địa bàn tỉnh; cung cấp dữ liệu kịp thời, chính xác cho công tác chỉ đạo, điều hành, góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và nâng cao hiệu quả thu hút đầu tư.	Vừa	Cấp tỉnh, các chủ đầu tư trên địa bàn tỉnh	Sở Tài Chính	X	X		6/2026	

STT	Tên CSDL chuyên ngành	Thuộc lĩnh vực	Mô tả tóm tắt thông tin về CDSL	Quy mô CSDL	Phạm vi, đối tượng sử dụng chính	Đơn vị trực tiếp quản lý	Phương án thực hiện			Thời gian hoàn thành	Ghi chú
							Tạo lập mới	Thu thập, tích hợp từ các hệ thống khác	Chuyển đổi từ nguồn sẵn có		
5.3	CSDL tổng hợp chuyên ngành Tài chính	Hệ thống dữ liệu kinh tế tỉnh Khánh Hòa (Giai đoạn 1)	Triển khai Hệ thống dữ liệu kinh tế của Sở Tài chính kết nối với các CSDL, HTTT của tỉnh và của Bộ Tài chính, hình thành các CSDL chuyên ngành, chuyên đề, đáp ứng nhu cầu khai thác dữ liệu của Sở Tài chính, phục vụ phát triển kinh tế tỉnh Khánh Hòa	Lớn	Cấp tỉnh	Sở Tài Chính	X	X		9/2026	
6. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch											
6.1	Bộ chuẩn dữ liệu ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch, báo chí, xuất bản	Văn hóa, Thể thao, Du lịch, Báo chí, Xuất bản	Xây dựng bộ tiêu chuẩn dữ liệu dùng chung (cấu trúc dữ liệu, danh mục chuẩn, mã định danh, metadata, chuẩn kết nối – tích hợp) phục vụ chuẩn hóa, liên thông, tích hợp các CSDL chuyên ngành của Sở và đơn vị trực thuộc với Kho dữ liệu dùng chung của tỉnh	Vừa	Sở VH TTDL; UBND cấp xã; đơn vị sự nghiệp và các tổ chức, cá nhân có liên quan	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	X			9/2026	
6.2	CSDL Văn hóa – Thể thao tỉnh Khánh Hòa	Văn hóa, Thể thao	Quản lý tập trung dữ liệu di sản văn hóa, di tích, lễ hội, thiết chế văn hóa; cơ sở thể thao, CLB thể thao, VĐV, huấn luyện viên, giải đấu, sự kiện thể thao; phục vụ quản lý nhà nước, thống kê, báo cáo và số hóa dữ liệu ngành	Lớn	Sở VH TTDL; UBND cấp xã; đơn vị sự nghiệp và các tổ chức, cá nhân có liên quan	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch		X		9/2026	
6.3	CSDL Du lịch – Lữ hành – Lưu trú và dịch	Du lịch	Quản lý dữ liệu doanh nghiệp lữ hành, cơ sở lưu trú, khu – điểm du lịch, hướng dẫn viên,	Lớn	Sở VH TTDL; Doanh nghiệp du lịch và các	Sở Văn hóa, Thể thao và		X		9/2026	

STT	Tên CSDL chuyên ngành	Thuộc lĩnh vực	Mô tả tóm tắt thông tin về CDSL	Quy mô CSDL	Phạm vi, đối tượng sử dụng chính	Đơn vị trực tiếp quản lý	Phương án thực hiện			Thời gian hoàn thành	Ghi chú
							Tạo lập mới	Thu thập, tích hợp từ các hệ thống khác	Chuyển đổi từ nguồn sẵn có		
	vụ du lịch tỉnh Khánh Hòa		sản phẩm du lịch, dịch vụ liên quan; phục vụ quản lý nhà nước, thống kê ngành, kết nối hệ thống du lịch quốc gia và cung cấp dữ liệu mở		cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan	Du lịch					
6.4	CSDL theo dõi, phân tích và tổng hợp tin tức về tỉnh Khánh Hòa	Văn hóa - Thông tin; Báo chí - Truyền thông; Chuyển đổi số	CSDL chuyên ngành nhằm thu thập hằng ngày tin tức liên quan đến tỉnh Khánh Hòa từ các báo giấy và báo điện tử trung ương, địa phương; thực hiện phân tích, tổng hợp nội dung bằng văn bản và âm thanh, xây dựng báo cáo nhanh và báo cáo chuyên đề phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của Lãnh đạo tỉnh.	Vừa	Lãnh đạo tỉnh, Sở VH TT & DL, Thư viện tỉnh, các cơ quan quản lý nhà nước	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	X	X		6/2026	
7. Sở Giáo dục và Đào tạo											
7.1	CSDL Ngân hàng câu hỏi trực tuyến dùng chung cho toàn ngành	Giáo dục và Đào tạo	Kho dữ liệu câu hỏi được số hóa, chuẩn hóa theo cấp học, bậc học, môn học; phân loại theo mức độ nhận thức (nhận biết, thông hiểu, vận dụng); phục vụ công tác kiểm tra, đánh giá, ra đề, chấm điểm và phân tích kết quả học tập	Lớn	Giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục, học sinh toàn ngành	Sở Giáo dục và Đào tạo	x			9/2026	
7.2	CSDL Kho học liệu, thư viện số dùng chung	Giáo dục và Đào tạo	Tập hợp giáo trình điện tử, bài giảng e-learning, video, đề thi, ngân hàng câu hỏi, sách tham khảo, công trình nghiên cứu khoa học của giáo viên, học	Lớn	Giáo viên, học sinh, cán bộ quản lý giáo dục toàn tỉnh	Sở Giáo dục và Đào tạo	x			9/2026	

STT	Tên CSDL chuyên ngành	Thuộc lĩnh vực	Mô tả tóm tắt thông tin về CDSL	Quy mô CSDL	Phạm vi, đối tượng sử dụng chính	Đơn vị trực tiếp quản lý	Phương án thực hiện			Thời gian hoàn thành	Ghi chú
							Tạo lập mới	Thu thập, tích hợp từ các hệ thống khác	Chuyển đổi từ nguồn sẵn có		
			sinh; phục vụ dạy học trực tuyến, tự học và kiểm tra đánh giá								
7.3	CSDL Văn bản, chứng chỉ	Giáo dục và Đào tạo	Quản lý, số hóa quy trình cấp phát, lưu trữ, tra cứu văn bản, chứng chỉ; theo dõi từ khâu in phối đến cấp phát; phục vụ xác minh tính hợp pháp văn bản trực tuyến, sẵn sàng kết nối CSDL quốc gia	Vừa	Cơ quan quản lý giáo dục, cơ sở đào tạo, cơ quan tuyển dụng, người dân	Sở Giáo dục và Đào tạo	x			6/2026	
8. Sở Nông nghiệp và Môi trường											
8.1	CSDL về phòng chống thiên tai tỉnh Khánh Hòa	Thủy lợi	Xây dựng hệ thống CSDL tổng hợp, thống nhất phục vụ công tác quản lý nhà nước về phòng, chống thiên tai trên địa bàn tỉnh, bao gồm: CSDL về các loại hình thiên tai (bão, mưa lớn, lũ, ngập lụt, sạt lở đất, hạn hán, xâm nhập mặn); CSDL phân vùng rủi ro, khu vực chịu ảnh hưởng và mức độ thiệt hại do thiên tai; CSDL hiện trạng dân sinh – kinh tế, bố trí dân cư, sử dụng đất, các khu vực có nguy cơ phải sắp xếp, di dời dân cư; CSDL hạ tầng phòng, chống thiên tai, hạ tầng di dời, tránh trú thiên tai và công trình trọng yếu; CSDL tài liệu, phương án, quy hoạch,	Vừa	Toàn tỉnh Khánh Hòa	Sở Nông nghiệp và Môi trường	X	X		9/2026	

STT	Tên CSDL chuyên ngành	Thuộc lĩnh vực	Mô tả tóm tắt thông tin về CDSL	Quy mô CSDL	Phạm vi, đối tượng sử dụng chính	Đơn vị trực tiếp quản lý	Phương án thực hiện			Thời gian hoàn thành	Ghi chú
							Tạo lập mới	Thu thập, tích hợp từ các hệ thống khác	Chuyển đổi từ nguồn sẵn có		
			kế hoạch, kịch bản ứng phó thiên tai các cấp.								
8.2	CSDL về Môi trường	Môi trường	Xây dựng CSDL môi trường bao gồm các thông tin: Thông tin về nguồn thải, thông tin về chất thải, thông tin về hiện trạng chất lượng môi trường, thông tin về bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học	Vừa	Toàn tỉnh Khánh Hòa	Sở Nông nghiệp và Môi trường	X	X		9/2026	
8.3	CSDL rừng (Nâng cấp mở rộng hệ thống quản lý, giám sát rừng thông minh)	Lâm nghiệp	Xây dựng cơ sở dữ liệu rừng	Lớn	Toàn tỉnh Khánh Hòa	Sở Nông nghiệp và Môi trường	X	X		9/2026	
9. Sở Công Thương											
9.1	CSDL về quản lý công nghiệp	Công nghiệp	Quản lý dữ liệu về cơ khí; luyện kim; công nghiệp tiêu dùng; công nghiệp thực phẩm; công nghiệp hỗ trợ; công nghiệp môi trường; công nghiệp chế biến khác; tiểu thủ công nghiệp;...	Lớn	Cơ quan quản lý nhà nước; UBND cấp xã; Doanh nghiệp tư nhân	Sở Công Thương	x			9/2026	
9.2	CSDL về quản lý thương mại - Xuất nhập khẩu	Thương mại - Xuất nhập khẩu	Quản lý dữ liệu về xuất khẩu, nhập khẩu; dịch vụ thương mại; quản lý cạnh tranh; hội nhập kinh tế quốc tế, dịch vụ logistics;...	Lớn	Cơ quan quản lý nhà nước; UBND cấp xã; Doanh nghiệp tư nhân	Sở Công Thương	x			9/2026	

STT	Tên CSDL chuyên ngành	Thuộc lĩnh vực	Mô tả tóm tắt thông tin về CDSL	Quy mô CSDL	Phạm vi, đối tượng sử dụng chính	Đơn vị trực tiếp quản lý	Phương án thực hiện			Thời gian hoàn thành	Ghi chú
							Tạo lập mới	Thu thập, tích hợp từ các hệ thống khác	Chuyển đổi từ nguồn sẵn có		
10. Sở Y tế											
10.1	CSDL Tiêm chủng mở rộng	Y tế dự phòng	Quản lý thông tin tiêm chủng cho trẻ em dưới 5 tuổi và các đối tượng tiêm chủng mở rộng trên địa bàn tỉnh (lich sử tiêm, loại vắc xin, phản ứng sau tiêm, báo cáo tiêm chủng quốc gia)	Vừa	Toàn tỉnh, các trung tâm y tế dự phòng, trạm y tế xã/phường, cán bộ y tế cơ sở, phụ huynh	Sở Y tế		X		6/2026	
10.2	CSDL Bệnh không lây nhiễm	Quản lý bệnh mãn tính	Quản lý, theo dõi, điều trị bệnh tăng huyết áp, đái tháo đường, ung thư, bệnh tim mạch, bệnh phổi mạn tính tại cộng đồng và trạm y tế (hồ sơ bệnh nhân, chỉ số theo dõi, thuốc điều trị, báo cáo thống kê)	Lớn	Toàn tỉnh, trạm y tế xã/phường, bệnh viện tuyến huyện/tỉnh, cán bộ y tế dự phòng	Sở Y tế		X		9/2026	
10.3	CSDL Y tế dự phòng	Y tế dự phòng	Tích hợp dữ liệu giám sát dịch bệnh truyền nhiễm, phòng chống dịch, an toàn thực phẩm, môi trường y tế, kiểm dịch y tế (báo cáo dịch tễ, cảnh báo sớm, quản lý nguy cơ)	Lớn	Toàn tỉnh, các đơn vị y tế dự phòng, CDC tỉnh, Sở Y tế	Sở Y tế		X		9/2026	
11. Sở Tư pháp											
11.1	CSDL về công tác tham mưu, quản lý và hỗ trợ chỉ đạo điều hành ngành Tư pháp trên địa bàn	Dữ liệu số chuyên ngành Tư pháp	Hệ thống xây dựng hướng đến là bộ công cụ nghiệp vụ – dữ liệu dùng chung, phục vụ: Lãnh đạo tra cứu nhanh để chỉ đạo, điều hành, Công chức, viên chức nắm tổng thể ngành – liên thông giữa các lĩnh vực	Vừa	Công chức, viên chức ngành Tư pháp trên địa bàn tỉnh	Sở Tư pháp		X		6/2026	

STT	Tên CSDL chuyên ngành	Thuộc lĩnh vực	Mô tả tóm tắt thông tin về CDSL	Quy mô CSDL	Phạm vi, đối tượng sử dụng chính	Đơn vị trực tiếp quản lý	Phương án thực hiện			Thời gian hoàn thành	Ghi chú
							Tạo lập mới	Thu thập, tích hợp từ các hệ thống khác	Chuyển đổi từ nguồn sẵn có		
	tỉnh Khánh Hòa										
11.2	CSDL Văn thư - Lưu trữ của Sở Tư pháp	Dữ liệu số/Lưu trữ lịch sử	Kết quả số hóa tài liệu, chỉnh lý văn bản của Sở Tư pháp	Vừa	Công chức, viên chức Sở Tư pháp có nhu cầu tra cứu	Sở Tư pháp		X		6/2026	
12. Ban Quản lý Khu kinh tế và Khu công nghiệp											
12.1	CSDL GIS (Hệ thống thông tin địa lý) quản lý quy hoạch, quản lý tài nguyên và môi trường, địa chính,... trong Khu Kinh tế và Khu Công nghiệp	Quản lý quy hoạch, quản lý tài nguyên và môi trường, địa chính, ...	GIS offline: -Dữ liệu không gian về hình dạng, vị trí của đối tượng (điểm, vùng, đường...); - Dữ liệu thuộc tính về các thông tin mô tả chi tiết đối tượng (tên, số hiệu, diện tích...). - CSDL (GIS offline);	Vừa	GIS offline: Chủ đầu tư lập quy hoạch, Cơ quan quản lý nhà nước về quy hoạch. WebGIS: Các doanh nghiệp, nhà đầu tư, người dân có nhu cầu tra cứu thông tin quy hoạch.	Ban Quản lý Khu kinh tế và Khu công nghiệp		X		6/2026	
12.2	CSDL IIS (Hệ thống thông tin đầu tư) trong Khu Kinh tế và Khu Công nghiệp	Quản lý và xúc tiến đầu tư	Investment Information System (IIS), bao gồm các thành phần: Quỹ đất số hóa: Hệ thống thông tin địa lý quản lý quỹ đất "sạch". Không chỉ là bản đồ, nó chứa lớp dữ liệu về hiện trạng giải phóng mặt bằng, hạ tầng kỹ thuật xung quanh, địa	Lớn	Người dân, nhà đầu tư, doanh nghiệp, cơ quan quản lý nhà nước về đầu tư.	Ban Quản lý Khu kinh tế và Khu công nghiệp	X			9/2026	

STT	Tên CSDL chuyên ngành	Thuộc lĩnh vực	Mô tả tóm tắt thông tin về CDSL	Quy mô CSDL	Phạm vi, đối tượng sử dụng chính	Đơn vị trực tiếp quản lý	Phương án thực hiện			Thời gian hoàn thành	Ghi chú
							Tạo lập mới	Thu thập, tích hợp từ các hệ thống khác	Chuyển đổi từ nguồn sẵn có		
			<p>hình...</p> <p>Danh mục dự án động: Tập hợp các dự án đang trong quá trình chuẩn bị đầu tư và cả "vòng đời" dự án</p> <p>Bộ điều hướng đầu tư: Công cụ tương tác cho phép người dùng lọc tìm ưu đãi và quy trình thủ tục dựa trên: <i>Số vốn, Ngành nghề, và Vị trí.</i></p> <p>Quản trị quan hệ nhà đầu tư: Hệ thống dành riêng cho các Cơ quan Xúc tiến Đầu tư (Ban Quản lý KKT & KCN) để theo dõi lịch sử làm việc với từng doanh nghiệp.</p>								
12.3	CSDL về theo dõi tiến độ triển khai các dự án trọng điểm trong Khu kinh tế và Khu công nghiệp	Quản lý giám sát đầu tư và doanh nghiệp	Cơ sở về tình hình thực hiện các dự án trọng điểm: Tiến độ góp vốn thực hiện, giải ngân....	Vừa	Ban Quản lý Khu kinh tế và Khu công nghiệp và các cơ quan liên quan	- Ban Quản lý Khu kinh tế và Khu công nghiệp	X			6/2026	

STT	Tên CSDL chuyên ngành	Thuộc lĩnh vực	Mô tả tóm tắt thông tin về CDSL	Quy mô CSDL	Phạm vi, đối tượng sử dụng chính	Đơn vị trực tiếp quản lý	Phương án thực hiện			Thời gian hoàn thành	Ghi chú
							Tạo lập mới	Thu thập, tích hợp từ các hệ thống khác	Chuyển đổi từ nguồn sẵn có		
13. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh Khánh Hòa											
13.1	CSDL các dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông	Xây dựng	Cung cấp thông tin quy hoạch xây dựng, dự án, công trình giao thông. Cung cấp thông tin năng lực, kinh nghiệm của tổ chức và cá nhân tham gia hoạt động, xây dựng.	Vừa	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh Khánh Hoà và các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng	x			6/2026	
13.2	CSDL các dự án đầu tư xây dựng công trình nông nghiệp		Cung cấp thông tin quy hoạch xây dựng, dự án, công trình nông nghiệp. Cung cấp thông tin năng lực, kinh nghiệm của tổ chức và cá nhân tham gia hoạt động, xây dựng.	Vừa	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh Khánh Hoà và các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng	x			6/2026	
14. Công an tỉnh											
14.1	CSDL Nguồn nước phục vụ chữa cháy	PCCC và CNCH	Vị trí, tình trạng của các nguồn nước (trụ nước chữa cháy, bể nước, nguồn nước tự nhiên, trụ nước chữa cháy ngoài nhà của các cơ sở.)	Vừa	Lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH	Công an tỉnh		X		9/2026	
14.2	CSDL Điều khiển Đèn tín hiệu giao thông	Giao thông trật tự	Vị trí, tình trạng hoạt động các đèn tín hiệu giao thông tại các ngã 3, ngã 4	Vừa	Lực lượng Cảnh sát giao thông, Công dân	Công an tỉnh		X		9/2026	
14.3	CSDL quản lý người sử dụng	An ninh trật tự	Quản lý thông tin liên quan đến vi phạm pháp luật của đối	Vừa	Phòng PC04; Các CSCN	Công an tỉnh		X		3/2026	

STT	Tên CSDL chuyên ngành	Thuộc lĩnh vực	Mô tả tóm tắt thông tin về CDSL	Quy mô CSDL	Phạm vi, đối tượng sử dụng chính	Đơn vị trực tiếp quản lý	Phương án thực hiện			Thời gian hoàn thành	Ghi chú
							Tạo lập mới	Thu thập, tích hợp từ các hệ thống khác	Chuyển đổi từ nguồn sẵn có		
	trái phép chất ma túy, người nghiện ma túy, người bị quản lý sau cai nghiện ma túy		tượng trên lĩnh vực ma túy (gồm tiền án, tiền sự, các Quyết định áp dụng, hình thức áp dụng, đặc điểm nhân thân, lý lịch cá nhân, các mối quan hệ cần chú ý....)		thuộc PC04; Tổ PCTP Công an xã, phường						
15. Thanh tra tỉnh											
15.1	CSDL về báo cáo công tác thanh tra, giải quyết KNTC	Thanh tra, KNTC	Báo cáo công tác thanh tra, công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo (trừ nội dung quy định mật)	Vừa	Thanh tra tỉnh, các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thanh tra tỉnh	X			6/2026	
15.2	CSDL về báo cáo công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực	Phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực	Báo cáo về công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực (trừ nội dung quy định mật)	Vừa	Thanh tra tỉnh, các cơ quan đơn vị, cá nhân có liên quan	Thanh tra tỉnh	X			6/2026	
16. Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh Khánh Hòa											
16.1	CSDL số dự án kêu gọi đầu tư trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa	Xúc tiến đầu tư.	Quản lý, lưu trữ và khai thác dữ liệu số hóa về các dự án kêu gọi đầu tư, bao gồm thông tin dự án, vị trí, quy mô, hồ sơ pháp lý, quy trình hướng dẫn thực hiện đầu tư. Đồng thời xây dựng cơ sở dữ liệu bản đồ	Vừa	Cơ quan quản lý nhà nước; nhà đầu tư; doanh nghiệp; tổ chức xúc tiến; đơn vị truyền thông.	Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch	X	X	X	6/2026	

STT	Tên CSDL chuyên ngành	Thuộc lĩnh vực	Mô tả tóm tắt thông tin về CDSL	Quy mô CSDL	Phạm vi, đối tượng sử dụng chính	Đơn vị trực tiếp quản lý	Phương án thực hiện			Thời gian hoàn thành	Ghi chú
							Tạo lập mới	Thu thập, tích hợp từ các hệ thống khác	Chuyển đổi từ nguồn sẵn có		
			số thể hiện hiện trạng hạ tầng thông tin các quy hoạch liên quan đến từng dự án kêu gọi đầu tư theo danh mục được phê duyệt trên môi trường số phục vụ xúc tiến đầu tư đảm bảo công khai minh bạch thuận lợi cho việc truy cập, tra cứu thông tin về các dự án kêu gọi đầu tư của tỉnh.			Khánh Hòa.					
17. Ban Quản lý Vườn Quốc gia Núi Chúa – Phước Bình											
17.1	CSDL đa dạng sinh học, thành phần loài quý hiếm, đặc hữu và các hệ sinh thái có giá trị bảo tồn tại VQG Núi Chúa – Phước Bình	Đa dạng sinh học; bảo tồn thiên nhiên; lâm nghiệp; môi trường	Quản lý, lưu trữ và cập nhật dữ liệu về: (i) thành phần loài động, thực vật hoang dã quý hiếm, đặc hữu, nguy cấp, ưu tiên bảo tồn; (ii) phân bố loài theo không gian và sinh cảnh; (iii) các hệ sinh thái có giá trị bảo tồn cao; (iv) dữ liệu điều tra, giám sát, nghiên cứu khoa học phục vụ công tác bảo tồn và quản lý bền vững Vườn quốc gia	Lớn	Ban QL VQG; Sở NN&MT; UBND tỉnh; cơ quan Trung ương; phục vụ lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, giám sát và nghiên cứu khoa học	Ban quản lý VQG Núi Chúa – Phước Bình	X	X	X	6/2026	
17.2	CSDL về các loài lâm sản ngoài gỗ có giá trị kinh tế cao phục vụ mục tiêu phát triển sinh kế cho	Lâm nghiệp; kinh tế sinh thái; phát triển sinh kế	Quản lý dữ liệu về: (i) danh mục các loài lâm sản ngoài gỗ có giá trị kinh tế cao (được liệt kê, cây đặc sản, lâm sản truyền thống); (ii) phân bố, trữ lượng, khả năng tái sinh và mức độ khai thác bền vững;	Vừa	Ban QL VQG; UBND các xã vùng đệm; Cộng đồng vùng đệm VQG; Sở NN&MT;	Ban quản lý VQG Núi Chúa – Phước Bình	X	X	X	6/2026	

STT	Tên CSDL chuyên ngành	Thuộc lĩnh vực	Mô tả tóm tắt thông tin về CDSL	Quy mô CSDL	Phạm vi, đối tượng sử dụng chính	Đơn vị trực tiếp quản lý	Phương án thực hiện			Thời gian hoàn thành	Ghi chú
							Tạo lập mới	Thu thập, tích hợp từ các hệ thống khác	Chuyển đổi từ nguồn sẵn có		
	cộng đồng vùng đệm VQG Núi Chúa – Phước Bình		(iii) giá trị kinh tế, chuỗi giá trị, tiềm năng thị trường; (iv) hiện trạng khai thác, sử dụng và quản lý tại khu vực vùng đệm; (v) các mô hình khai thác, phát triển lâm sản ngoài gỗ gắn với bảo tồn; làm cơ sở khoa học cho xây dựng, điều chỉnh chính sách hỗ trợ sinh kế, giảm nghèo và đồng quản lý tài nguyên rừng		phục vụ lãnh đạo, chỉ đạo và xây dựng chính sách hỗ trợ sinh kế						